

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

Bản án số: 02/2023/LĐ-PT
Ngày 31 tháng 07 năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Về việc: “*Tranh chấp về an toàn lao động, vệ sinh lao động*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thế Mạnh.

Các Thẩm phán:

Bà Hoàng Thị Thu Hương.

Bà Trần Thị Chon

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Thế Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang: Ông Nguyễn Sơn Thành
- Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 07 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 04/2023/TL PT-LĐ ngày 12/06/2023 về việc “*Tranh chấp về an toàn lao động, vệ sinh lao động*”.

Do Bản án lao động sơ thẩm số 01/2023/LĐ-ST ngày 09/03/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 02/2023/QĐ-PT ngày 26/06/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Thành C, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: phường A, thành phố Rạch Giá, Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: phường A, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Báo K

Địa chỉ: phường V, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Tấn V, tổng biên tập Báo K.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bảo hiểm xã hội tỉnh K

Địa chỉ: 854 đường 3/2 phường A, thành phố Rạch Giá, Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn M; sinh năm 1962.

Chức vụ: Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh K.

Người kế thừa là ông Nguyễn Công C; sinh năm 1970

Chức vụ: Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh K. Theo quyết định bổ nhiệm số 648/QĐ-BHXH ngày 24/04/2023 của Tổng giám đốc BHXH Việt Nam kể từ ngày 01/05/2023.

Địa chỉ: phường A, thành phố Rạch Giá, Kiên Giang.

(Xin vắng mặt theo văn bản số 883 /BHXH-CĐBHXH ngày 31/07/2023).

4. Người kháng cáo:

- Nguyên đơn: Ông Lê Thành C.

- Bị đơn: Báo K

Người đại diện theo pháp luật của Báo K là ông Nguyễn Tấn V.

NỘI DUNG VỤ ÁN

[1] Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm nguyên đơn là ông Lê Thành C trình bày:

Tôi có công tác tại đơn vị Báo K 27 năm, thời gian đóng bảo hiểm xã hội 27 năm. Ngày 03/9/2020 tôi bị tai nạn trên đường đi làm từ nơi ở đến nơi làm việc, gia đình chuyển tôi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang thăm khám bệnh, kết quả tôi bị gãy cổ xương đùi phải. Sau đó, gia đình trao đổi với bệnh viện và đưa tôi đi Bệnh viện đa khoa Nam Sài Gòn thành phố Hồ Chí Minh để phẫu thuật.

Báo K cho rằng trường hợp của tôi không phải tai nạn lao động, theo đó Báo K ban hành Quyết định số 37-QĐ/BKG ngày 19/2/2021 về việc giải quyết khiếu nại của tôi và Công văn số 90 ngày 29/4/2022 của tổng biên tập không chính xác, thiếu khách quan để cho rằng tôi chưa đủ điều kiện để hưởng chế độ tai nạn lao động do tôi đi từ nơi ở đến nơi làm việc không phù hợp, vụ việc kéo dài gần 02 năm.

Biên bản điều tra tai nạn lao động số 12/BB-ĐTNLD ngày 15/2/2022 của đoàn kiểm tra tai nạn lao động cấp tỉnh kết luận: “Đây là trường hợp người lao động bị tai nạn trên tuyến đường đi từ nơi ở đến nơi làm việc trong khoảng thời gian và tuyến đường hợp lý, được xem xét hưởng chế độ bảo hiểm tai nạn lao động khi có đủ các điều kiện theo quy định”.

Báo K không thực hiện theo kết luận của Đoàn kiểm tra tai nạn lao động cấp tỉnh, không thực hiện theo khoản 3 và 4 Điều 38; khoản 1 Điều 45 Luật an toàn vệ sinh lao động 2015.

Báo K giới thiệu đến Hội đồng giám định y khoa tỉnh Kiên Giang khám giám định: tai nạn lao động, kết quả tỷ lệ tổn thương cơ thể là 35%. Tuy nhiên khi đi làm thủ tục để hưởng trợ cấp tai nạn lao động nộp cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh nhưng Báo K chỉ xác nhận trường hợp của tôi là tai nạn (chứ không phải tai nạn lao động).

Tôi yêu cầu các nội dung sau:

- Yêu cầu Báo K trả đủ 2 tháng tiền lương tháng 9 và tháng 10/2020 theo hệ số và thù lao trong thời gian nghỉ điều trị và lãi suất ngân hàng từ khi Tổng biên tập Báo K ký ban hành quyết định truy thu 16.399.760 đồng + lãi suất 4.000.000 đồng. Tổng cộng 20.399.760 đồng;

- Bồi thường ít nhất bằng 1,5 tiền lương nếu bị suy giảm từ 5% đến 10% khả năng lao động, sau đó cứ tăng 1% được cộng thêm 0,4 tháng tiền lương nếu bị suy giảm khả năng lao động từ 11% đến 80% là 25.000.000 đồng.

- Mức bồi thường 30 lần mức lương cơ sở 1.490.000 đồng với số tiền 44.700.000 đồng theo khoản 3 Điều 361; khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự. Tại đơn đề nghị ngày 03/10/2022 ông Lê Thành C xin rút yêu cầu khởi kiện đối với vấn đề này.

Tại đơn yêu cầu ngày 23/8/2022 ông Lê Thành C khởi kiện bổ sung yêu cầu Báo K chi trả số tiền điều trị bệnh là 39.638.583 đồng.

* Tại phiên tòa sơ thẩm ông Lê Thành C rút lại yêu cầu đối với mức bồi thường 30 lần mức lương cơ sở 1.490.000 đồng với số tiền 44.700.000 đồng và vẫn giữ nguyên các yêu cầu sau:

+ Yêu cầu Báo K trả đủ 02 tháng tiền lương và thù lao là tháng 9/2020 và tháng 10/2020 là 16.399.760 đồng và tiền lãi tính từ ngày 02/02/2021 đến ngày 30/9/2022, lãi suất là 7,2%/năm là 1.960.000 đồng.

+ Yêu cầu Báo K chi trả tiền điều trị bệnh 27.313.327 đồng (tổng chi phí 39.638.583 đồng - bảo hiểm y tế thanh toán 12.325.256 đồng).

+ Yêu cầu Báo K bồi thường ít nhất bằng 1,5 tiền lương nếu bị suy giảm từ 5% đến 10% khả năng lao động, sau đó cứ tăng 1% được cộng thêm 0,4 tháng tiền lương nếu bị suy giảm khả năng lao động từ 11% đến 80%; tính trên mức lương 6.407.000 đồng + phụ cấp 894.000 đồng, số tiền yêu cầu là 83.961.500 đồng.

[2]. Bị đơn Báo K - Đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Tấn V trình bày như sau:

Ông Lê Thành C là nhân viên của Báo K. Khi ông C bị tai nạn Báo K đã tạo điều kiện cho ông C đi giám định sức khỏe. Khi các ban ngành liên quan có kết luận về tai nạn của ông C, Báo đã chấp nhận làm đề nghị gửi Bảo hiểm xã hội tỉnh K. Trường hợp của ông C không phải là tai nạn lao động mà là bị tai nạn trên đường đi đến nơi làm việc chứ không phải là tuyến đường hợp lý, xe của ông C bị kẹt tay ga là do lỗi của ông C không kiểm tra bảo trì, không phải là xe của Báo K cấp cho ông C.

Đối với các yêu cầu của ông C ý kiến của Báo K như sau:

+ Trong tháng 9/2020 và tháng 10/2020 có 14 ngày ông C xin nghỉ không hưởng lương, Báo K không trả lương của 14 ngày này, những ngày còn lại là: tháng 9/2020

có 17 ngày (đã trừ ngày nghỉ tự nguyện không hưởng lương) thì trả lương cho ông C là 4.987.477 đồng; tháng 10/2020 trả lương 12 ngày (đã trừ ngày nghỉ tự nguyện không hưởng lương) cho ông C là 3.360.546 đồng; Đối với khoản tiền thù lao trong tháng 09 và tháng 10 năm 2020 của ông C nếu có làm việc thì tầm khoản 2.632.160 đồng. Thù lao là khoản tiền chi cho người trực tiếp làm việc nhưng thời gian đó ông C không làm việc nên không được hưởng khoản thù lao. Yêu cầu tính lãi của ông C là vô lý, Báo K không chấp nhận tính lãi trên số tiền 02 tháng lương như ông C yêu cầu vì Báo K không có lỗi, từ đó đến nay vẫn luôn tìm cách hoàn tất thủ tục cho ông C hưởng chế độ bảo hiểm xã hội.

+ Tiền trợ cấp 83.961.500 đồng Báo K không đồng ý chi trả vì trường hợp của ông C không phải là tai nạn lao động.

+ Đoàn thanh tra đã kết luận Báo K không phải chi trả tiền điều trị bệnh, ông C điều trị vượt tuyến nên việc ông C tự điều trị vượt tuyến nên không có cơ sở chi trả số tiền 27.313.327 đồng.

[3] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Bảo hiểm xã hội tỉnh K.

Đại diện theo ủy quyền là: Ông Thái Văn T; (vắng mặt) nhưng có ý kiến bằng văn bản số 1380/BHXH-CĐBHXH ngày 11/10/2022 thể hiện như sau:

Theo hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ tai nạn lao động (TNLĐ), ông C bị tai nạn vào lúc 06 giờ 45 phút sáng ngày 03/9/2020 khi đi từ nơi ở đến nơi làm việc. Tại thời điểm ông C bị tai nạn, Báo K xác định ông C không đủ điều kiện hưởng chế độ TNLĐ nên đã đề nghị hưởng chế độ ốm đau đối với ông C và đã được Bảo hiểm xã hội tỉnh giải quyết chế độ ốm đau theo quy định. Tuy nhiên, đến ngày 08/4/2022 Báo K đã lập hồ sơ đề nghị hưởng chế độ TNLĐ đối với ông C theo đúng mẫu 05A-HSB được ban hành kèm theo Quyết định số 166/QĐ-HBXH ngày 31/01/2019 của Tổng giám đốc BHXH Việt Nam ban hành quy trình giải quyết hưởng các chế độ BHXH, chi trả các chế độ BHXH, bảo hiểm thất nghiệp. Qua kiểm tra hồ sơ BHXH đã có phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ số 12669.091/2022/HDHS ngày 14/4/2022, BHXH có ý kiến như sau:

Việc Báo K lập văn bản đề nghị giải quyết chế độ TNLĐ đối với ông C chưa theo đúng mẫu 05A-HSB ban hành kèm theo quyết định số 166 là chưa đảm bảo căn cứ pháp lý để cơ quan BHXH giải quyết chế độ TNLĐ đối với ông C. BHXH tỉnh đã đề nghị Báo K lập hồ sơ đề nghị hưởng chế độ TNLĐ của ông Lê Thành C theo đúng quy định nêu trên để làm căn cứ xem xét, giải quyết chế độ TNLĐ đối với ông C theo quy định pháp luật.

Ông C đã được BHXH tỉnh giải quyết chế độ ốm đau trong thời gian điều trị, đã chi trả số tiền cho ông C thuộc chế độ ốm đau làm 05 đợt khoảng 4.900.000 đồng.

Đối với vấn đề tranh chấp giữa ông C với Báo K thì Bảo hiểm xã hội tỉnh K không có liên quan.

[4]. Tại Bản án lao động sơ thẩm số 01/2023/LĐ-ST ngày 09/03/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Thành C về tranh chấp an toàn, vệ sinh lao động đối với bị đơn Báo K.

- Buộc Báo K chi trả cho ông Lê Thành C số tiền 77.297.687 đồng (bảy mươi bảy triệu hai trăm chín mươi bảy ngàn sáu trăm tám mươi bảy đồng), cụ thể gồm: trả tiền lương, phụ cấp, thù lao tháng 9/2020 và tháng 10/2020 mà Báo K đã truy thu số tiền là 16.399.760 đồng (tiền thực lãnh sau khi đã trích trừ bảo hiểm); chi phí tiền điều trị bệnh hợp lý là 27.313.327 đồng; trợ cấp cho ông Lê Thành C số tiền 33.584.600 đồng. Thực hiện chi trả khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thành C đối với số tiền bồi thường 50.376.900 đồng và tiền lãi 1.960.000 đồng, tổng cộng: 52.336.900 đồng (năm mươi hai triệu ba trăm ba mươi sáu chín trăm đồng).

- Đình chỉ yêu cầu của ông Lê Thành C về đòi bồi thường 30 lần mức lương cơ sở 1.490.000 đồng với số tiền 44.700.000 đồng do ông C rút yêu cầu khởi kiện.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về án phí sơ thẩm, quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án theo quy định pháp luật.

[5] Ngày 22 tháng 03 năm 2023, Bị đơn - Báo K - Đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Tấn V kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết sửa bản án sơ thẩm theo hướng:

[5.1] Báo K không đồng ý trả đủ tiền lương và phụ cấp 02 tháng (tháng 09 và tháng 10/2020) mà Báo K chỉ đồng ý chi trả tiền lương và phụ cấp 02 tháng (tháng 09 và tháng 10/2020) nhưng trừ những ngày ông C nghỉ không hưởng lương.

[5.2] Báo K không đồng ý trả thù lao 02 tháng (tháng 09 và tháng 10/2020) mà Báo K chỉ đồng ý chi trả tiền lương và phụ cấp 02 tháng (tháng 09 và tháng 10/2020).

[5.3] Báo K không đồng ý trả chi phí tiền điều trị và trợ cấp cho ông Lê Thành C.

Báo K kháng cáo không có nộp thêm tài liệu chứng cứ mới:

[6]. Ngày 23 tháng 03 năm 2023, Nguyên đơn - Ông Lê Thành C kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết sửa bản án sơ thẩm theo hướng:

[6.1]. Buộc Báo K trả lãi từ ngày 02/02/2021 đến ngày 09/03/2022. Lãi suất 7,2%/năm là 1.960.000đ.

[6.2]. Buộc Báo K thực hiện bồi thường, trợ cấp đối với người bị tai nạn lao động, lãi chậm trả trên tổng số tiền 33.584.600đ, lãi tính từ ngày 04/04/2022 theo quy định tại khoản 7 điều 38 Luật an toàn, vệ sinh lao động cho đến khi thực hiện xong

bồi thường trợ cấp và lãi chậm chi trả phát sinh đối với các khoản tiền điều trị bệnh là 27.313.327đ, lãi từ là tháng 11/2020 cho đến khi thực hiện xong.

Ông Lê Thành C kháng cáo không có nộp thêm tài liệu chứng cứ mới:

[7] Tại phiên tòa phúc thẩm

[7.1] Nguyên đơn: Ông Lê Thành C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét sửa một phần bản án và chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của ông và không đồng ý với kháng cáo của Báo K

[7.2] Bị đơn - Báo K - đại diện là ông Nguyễn Tấn V giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét sửa một phần bản án và chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của Báo K và cho rằng trường hợp tai nạn của ông C là tai nạn khi đi từ nơi ở đến nơi làm việc không theo tuyến đường hợp lý, nên không phải là tai nạn lao động nên yêu cầu Tòa án áp dụng khoản 2 điều 39 để không chấp nhận yêu cầu của ông C về yêu cầu Báo K phải trả những chi phí không nằm trong danh mục do bảo hiểm y tế chi trả như án sơ thẩm tuyên đồng thời Báo K không đồng ý với kháng cáo của ông C.

[7.3] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Bảo hiểm xã hội tỉnh K.

Đại diện theo pháp luật là: Ông Nguyễn Công C; (*Có đơn xin vắng mặt*) song thể hiện ý kiến bằng văn bản là Bảo hiểm xã hội tỉnh K đã giải quyết chế độ tai nạn Lao động hàng tháng cho ông C từ ngày 01/03/2022 theo đúng quy định của pháp luật. Đối với vấn đề tranh chấp giữa ông C với Báo K thì Bảo hiểm xã hội tỉnh K không có liên quan.

[8] Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân tỉnh Kiên Giang phát biểu ý kiến:

[8.1] Về tính hợp pháp của kháng cáo: Các đương sự Nguyên Đơn, Bị đơn thực hiện quyền kháng cáo trong thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang thụ lý, giải quyết theo trình tự phúc thẩm là đúng quy định tại Điều 273, Điều 285 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[8.2]. Về tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng:

Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý đến khi xét xử. Các đương sự, người tham gia tố tụng khác cũng đã chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật.

[8.3] Về hướng giải quyết vụ án:

Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 02 điều 308, khoản 1 điều 309 Bộ Luật tố tụng dân sự tuyên : Sửa bản án lao động sơ thẩm số 01/2023/LĐ-ST ngày 09/03/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang theo hướng:

- Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Lê Thành C
- Không chấp nhận kháng cáo của Báo K.

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Thành C đối với bị đơn Báo K.

- Buộc Báo K chi trả cho ông Lê Thành C số tiền 75.830.687đ (*Bảy mươi năm triệu tám trăm ba mươi ngàn sáu trăm tám mươi bảy đồng*).

Bao gồm:

+ Buộc trả tiền lương, phụ cấp, thù lao tháng 9/2020 và tháng 10/2020 số tiền là 16.399.760 đồng và tiền lãi là 1.960.000 đồng.

+ Chi phí tiền điều trị bệnh hợp lý là 27.313.327 đồng;

+ Tiền trợ cấp tai nạn lao động cho ông Lê Thành C số tiền 30.157.600 đồng

- Không chấp nhận yêu cầu của ông C đối với số tiền còn lại 53.803.900 đồng (*Năm mươi ba triệu tám trăm lẻ ba ngàn chín trăm đồng*).

- Đình chỉ yêu cầu của ông Lê Thành C về đòi bồi thường 30 lần mức lương cơ sở 1.490.000 đồng với số tiền 44.700.000 đồng do ông C rút yêu cầu khởi kiện.

Về án phí: Do cấp sơ thẩm áp dụng cách tính 5% là sai nên đề nghị sửa phần án phí tính 3% cho phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, nguyên đơn, bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử vụ án số 01/2023/LĐ-ST ngày 09/03/2023 và tuyên án cùng ngày. Ngày 22 tháng 03 năm 2022 bị đơn Báo K kháng cáo bản án. Ngày 23 tháng 03 năm 2022 Nguyên đơn ông Lê Thành C kháng cáo bản án. Do các đương sự kháng cáo và nộp tạm ứng án phí và thực hiện các thủ tục kháng cáo trong thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang thụ lý, giải quyết theo trình tự phúc thẩm là đúng quy định tại Điều 273, Điều 285 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ pháp luật: Trên cơ sở chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày và yêu cầu của các bên đương sự Tòa cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật để giải quyết vụ án lao động là “*Tranh chấp về an toàn lao động, vệ sinh lao động*” theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự để thụ lý giải quyết là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án và yêu cầu kháng cáo.

Xét thấy ông Lê Thành C công tác và làm việc tại Báo K có thời gian là 27 năm từ tháng 04/1994 đến tháng 09/2021 thì ông C nghỉ hưu. Vào lúc 06 giờ 45 phút ngày 03/9/2020, ông C tự điều khiển xe mô tô (Honda) cá nhân, di chuyển trên tuyến đường

từ nơi ở đến nơi làm việc, do sự cố xe kẹt tay ga nên dẫn đến tai nạn làm ông C gãy xương đùi, tỷ lệ suy giảm khả năng lao động qua giám định là 35%. Ông Lê Thành C bị tai nạn đã được Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp tỉnh Kiên Giang có Biên bản điều tra tai nạn lao động số 12/BB-ĐĐTTLĐ ngày 15/02/2022 và đã kết luận “Đây là trường hợp người lao động bị tai nạn trên tuyến đường đi từ nơi ở đến nơi làm việc trong khoảng thời gian và tuyến đường hợp lý, được xem xét hưởng chế độ bảo hiểm tai nạn lao động khi có đủ các điều kiện theo quy định”. Đồng thời tại công văn số 1216/LĐTBOXH-TTr ngày 24/05/2022 của Sở Lao động -Thương binh và xã hội tỉnh Kiên Giang cũng khẳng định trường hợp ông Lê Thành C đủ điều kiện hưởng chế độ Tai Nạn Lao Động theo điểm c khoản 2 điều 45 Luật An toàn, vệ sinh lao động và tại văn bản số 88-CV/BKG ngày 08/4/2022 Báo K đã cam kết thống nhất thực hiện kết luận của Đoàn điều tra tai nạn lao động tỉnh Kiên Giang. Như vậy có đủ cơ sở pháp lý xác định ông Nguyễn Thành Cơ bị tai nạn trên tuyến đường đi từ nơi ở đến nơi làm việc trong khoảng thời gian và tuyến đường hợp lý là tai nạn lao động và được xem xét hưởng chế độ bảo hiểm tai nạn lao động. Bản thân ông Lê Thành C đã được Bảo hiểm xã hội tỉnh K đã giải quyết cho hưởng chế độ tai nạn Lao động hàng tháng từ ngày 01/03/2022. Ông C đã yêu cầu Báo K thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của Người sử dụng lao động đối với ông là Người lao động bị tai nạn lao động để yêu cầu Báo K trả đủ tiền lương trong thời gian điều trị do tai nạn Lao động, thanh toán chi phí y tế, điều trị, phục hồi chức năng lao động do bị tai nạn lao động và bồi thường cho người lao động bị tai nạn lao động mà không hoàn toàn do lỗi của chính ông gây ra nhưng không được Báo K chi trả.

Xét yêu cầu của ông Lê Thành C, Hội đồng xét xử xét thấy ông C là người lao động bị tai nạn trên tuyến đường đi từ nơi ở đến nơi làm việc trong khoảng thời gian và tuyến đường hợp lý, đã được xem xét đủ điều kiện hưởng chế độ bảo hiểm tai nạn lao động. Báo K là Người trực tiếp sử dụng lao động và ông Lê Thành C là Người lao động nên ông C ông yêu cầu Báo K thực hiện trách nhiệm của người sử dụng lao động đối với người lao động bị tai nạn lao động để thanh toán chi phí y tế, trả đủ tiền lương trong thời gian điều trị, phục hồi chức năng lao động do bị tai nạn lao động và bồi thường cho người lao động bị tai nạn lao động mà không hoàn toàn do lỗi của chính ông gây ra là có căn cứ được quy định tại điểm a khoản 2, khoản 3, điểm a khoản 4, khoản 5 điều 38, khoản 2 điều 39, điểm c khoản 1 điều 45 Luật An toàn, vệ sinh Lao Động.

Xét yêu cầu của ông Lê Thành C về yêu cầu Báo K là người sử dụng lao động phải bồi thường cho ông là người lao động bị tai nạn lao động một khoản tiền tai nạn lao động là 83.961.500 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xác định buộc Báo K bồi thường cho ông Lê Thành C là người lao động bị tai nạn lao động mà không hoàn toàn do lỗi

của chính ông gây ra với số tiền bằng 40% (ít nhất bằng 1,5 tháng tiền lương nếu bị suy giảm từ 5% đến 10% khả năng lao động, sau đó cứ tăng 1% được cộng thêm 0,4 tháng tiền lương nếu bị suy giảm khả năng lao động từ 11% đến 80%; là có căn cứ. Tuy nhiên việc xác định theo tiền lương tháng trung bình mức lương 6.407.000 đồng + phụ cấp 894.000 đồng (7.301.000đ x 1,5 tháng tiền lương x 40%) là 33.584.600 đồng và không chấp nhận yêu cầu của ông C đối với số tiền 50.376.900 đồng là chưa phù hợp với mức lương và phụ cấp trung bình 06 tháng liền kề của ông C tại thời điểm trước khi xảy ra tai nạn lao động, xét nên cần sửa và xác định tiền lương, phụ cấp trung bình 6 tháng liền kề trước khi xảy ra tai nạn theo mức lương và phụ cấp $[(3,99 \times 4 + 4,32 \times 2 + 0,3 \times 6) \times 1.490.000đ : 6]$ là 6.556.000 đồng để xác định số tiền bồi thường trợ cấp tai nạn lao động (6.556.000đ x 11,5 x 40%) là 30.157.600 đồng và không chấp nhận yêu cầu của ông C đối với số tiền còn lại 53.803.900 đồng là có căn cứ phù hợp với quy định tại khoản 8 Điều 3, điểm a khoản 4, khoản 5 Điều 38, khoản 2 Điều 39 Luật an toàn, vệ sinh lao động; Điều 142, khoản 3 Điều 144 điểm a khoản 2 và khoản 4 Điều 145 Bộ luật lao động năm 2012.

Xét yêu cầu của ông Lê Thành C về việc yêu cầu Báo K chi trả 02 tháng tiền lương là tháng 9/2020 và tháng 10/2020 mà Báo K đã truy thu số tiền là 16.399.760 đồng và tiền lãi theo lãi suất 7,2%/năm tính từ ngày 02/2/2021 đến ngày Tòa án xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy trong thời gian trên ông Nguyễn Thành Cơ nằm viện để điều trị và phục hồi chức năng lao động được thể hiện chứng cứ là Giấy ra viện và Báo K cũng xuất trình các đơn xin nghỉ không hưởng lương của ông C vào tháng 09/2020 và tháng 10/2020, có kèm theo xác nhận của Bệnh viện đa khoa Kiên Giang nội dung bệnh nhân ông Nguyễn Thành Cơ điều trị ngoại trú trong thời gian tháng 09/2020 và tháng 10/2020 nghỉ hưởng bảo hiểm y tế, phục hồi chức năng lao động. Trường hợp này ông C được nghỉ và được hưởng nguyên lương lẽ ra, Báo K là người sử dụng lao động phải có trách nhiệm trả đủ tiền lương tháng 09/2020 và tháng 10/2020 cho người lao động trong thời gian điều trị, phục hồi chức năng lao động, tuy ông C có đơn xin nghỉ không hưởng lương vì lý do điều trị tai nạn lao động, nhưng sau đó ông C đã có đơn yêu cầu Báo K trả đủ lương tháng 09/2020 và tháng 10/2020 nhưng không được Báo K chi trả, việc Báo K không trả đủ lương cho ông C là vi phạm khoản 2 Điều 144 Bộ luật lao động và khoản 3 Điều 38 Luật an toàn, vệ sinh lao động nên đương sự yêu cầu trả tiền lãi theo lãi suất 7,2%/năm tính từ ngày yêu cầu 02/2/2021 đến ngày Tòa án xét xử là có cơ sở pháp lý. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của ông C buộc Báo K phải trả đủ tiền lương cho ông C tháng 9 và tháng 10/2020 là 16.399.760 đồng là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật song không tính tiền lãi do không trả lương cho ông C là chưa thỏa đáng bởi Báo K ban đầu đã làm sai chế độ tai nạn, việc hợp tác, hỗ trợ làm thủ tục giám định thương tật và

đề nghị Bảo hiểm chi trả chế độ cho ông C là nghĩa vụ của người sử dụng lao động nên ông C yêu cầu tính lãi và mức lãi do không trả tiền lương chứ không phải trường hợp do chậm chưa có tiền lương để trả, nên mức lãi và thời gian yêu cầu là hợp lý xét thấy cần được chấp nhận. Xét nên sửa án sơ thẩm và chấp nhận phần kháng cáo của ông Lê Thành C buộc Báo K phải trả đủ cho ông C 2 tháng tiền lương tháng 9 và tháng 10/2020 là 16.399.760 đồng và tiền lãi là 1.960.000 đồng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 BLDS.

Xét yêu cầu của ông Lê Thành C về yêu cầu Báo K chi trả tiền điều trị bệnh mà bảo hiểm y tế không thanh toán là 27.313.327 đồng trong tổng số tiền chi phí điều trị là 39.638.583 đồng theo Biên lai thanh toán viện phí mà Bảo hiểm y tế đã thanh toán 12.325.256 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của ông C buộc Báo K phải trả phần chi phí không nằm trong danh mục do bảo hiểm y tế chi trả đối với người bị tai nạn lao động có tham gia đóng bảo hiểm y tế với số tiền là 27.313.327đ là có căn cứ phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 điều 38 Luật An toàn, vệ sinh lao động và Điều 144 Bộ luật lao động.

Xét yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường số tiền bằng 30 lần mức lương cơ sở 1.490.000 đồng với số tiền 44.700.000 đồng. Xét thấy ông C tự nguyện rút yêu cầu, nên cấp sơ thẩm đình chỉ là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của ông Lê Thành C về yêu cầu buộc Báo K phải trả lãi chậm trả theo quy định của pháp luật đối với số tiền bồi thường tai nạn lao động 33.584.600đ, lãi tính từ ngày 04/04/2022 cho đến khi thực hiện xong và phải trả lãi chậm chi trả số tiền điều trị 27.313.327đ chưa chi trả, lãi tính từ tháng 11/2020 cho đến khi thực hiện xong. Hội đồng xét xử xét thấy trong đơn khởi kiện ông C chỉ có yêu cầu trả lãi đối với 02 tháng lương tháng 09 và tháng 10/2020 không có yêu cầu về phần lãi này, nay ông kháng cáo yêu cầu bổ sung không nằm trong phạm vi khởi kiện nên không thuộc phạm vi, giới hạn xét xử của Tòa án cấp phúc thẩm đối với vụ án này do đó không có cơ sở chấp nhận cho yêu cầu của ông là có căn cứ, phù hợp với quy định tại điều 293 Bộ luật tố tụng dân sự, trường hợp ông có yêu cầu thì khởi kiện bằng vụ án khác nếu còn thời hiệu.

Xét yêu cầu kháng cáo của Báo K, Hội đồng xét xử xét thấy Báo K là người sử dụng lao động, ông Lê Thành C là người lao động, ông C bị tai nạn lao động đã được Biên bản điều tra tai nạn lao động số 12/BB-ĐĐTTLĐ ngày 15/02/2022 của Đoàn điều tra tai nạn lao động tỉnh Kiên Giang đã kết luận “Đây là trường hợp người lao động bị tai nạn trên tuyến đường đi từ nơi ở đến nơi làm việc trong khoảng thời gian và tuyến đường hợp lý, được xem xét hưởng chế độ bảo hiểm tai nạn lao động khi có đủ các điều kiện theo quy định”. Đồng thời tại công văn số 1216/LĐTBOXH-TTr ngày 24/05/2022 của Sở Lao động -Thương binh và xã hội tỉnh Kiên Giang cũng khẳng

định trường hợp ông Lê Thành C đủ điều kiện hưởng chế độ Tai Nạn Lao Động theo điểm c khoản 2 điều 45 Luật An toàn, vệ sinh lao động và Báo K đã có văn bản số 88-CV/BKG ngày 08/4/2022 thể hiện sự cam kết, thống nhất thực hiện kết luận của Đoàn điều tra tai nạn lao động tỉnh Kiên Giang. Bảo hiểm xã hội Kiên Giang cũng đã giải quyết cho hưởng chế độ tai nạn Lao động hàng tháng cho ông C, việc Báo K nại ra lý do là tai nạn của ông C không phải là tai nạn lao động qua đó từ chối nghĩa vụ của người sử dụng lao động để không trả đủ tiền lương và phụ cấp tháng 09 và tháng 10/2020 vì lý do nghỉ không hưởng lương và nghĩa vụ chi trả bồi thường tiền trợ cấp và tiền chi phí điều trị cho người lao động đối với ông Lê Thành C là không có căn cứ, Tòa án cấp sơ thẩm buộc Báo K phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng lao động trả các khoản về bồi thường cho ông C bị tai nạn lao động mà không hoàn toàn do lỗi của chính ông C gây ra khi đi từ nơi ở đến nơi làm việc theo tuyến đường và thời gian hợp lý khi không xác định được người gây ra tai nạn, trường hợp do lỗi của người lao động thì người lao động cũng được người sử dụng lao động bồi thường, trợ cấp một khoản tiền ít nhất bằng 40% mức quy định tại khoản 3 Điều 145 Bộ luật lao động năm 2012, khoản 4 điều 38, khoản 2 điều 39 Luật an toàn, vệ sinh lao động và thanh toán phần tiền chi phí điều trị không nằm trong danh mục do bảo hiểm y tế chi trả đối với người lao động tham gia bảo hiểm y tế và trả đủ tiền lương cho người lao động bị tai nạn lao động phải nghỉ việc trong thời gian điều trị, phục hồi chức năng lao động là tiền lương hai tháng cho ông C là có căn cứ, phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2, khoản 3, điểm a khoản 4 và khoản 5 Điều 38 được dẫn chiếu bởi khoản 2 Điều 39; điểm c khoản 2, khoản Điều 45 Luật An toàn, vệ sinh lao động và Điều 144, khoản 3, khoản 4 Điều 145 Luật Lao Động năm 2012. Xét thấy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của Báo K xét nên buộc Báo K phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng lao động phải chi trả cho ông C các khoản tiền về tai nạn lao động và lãi phát sinh do chậm trả tiền lương tổng cộng là 75.830.687đđ (*Bảy mươi lăm triệu tám trăm ba mươi ngàn sáu trăm tám mươi bảy đồng*) là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Xét đề nghị của đại diện viện Kiểm sát tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật xét nên chấp nhận.

[5] *Về án phí:* Xét nên áp dụng Điều 147, Điều 148, của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 26, khoản 1 Điều 29 và Danh mục án phí, lệ phí của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để giải quyết án phí vụ án là phù hợp.

[5.1] *Về án phí sơ thẩm*: Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm buộc Báo K nộp án phí giá ngạch là 5% trên tổng số tiền phải trả là chưa phù hợp xét nên sửa bản án sơ thẩm về phần án phí sơ thẩm theo mức án phí giá ngạch là 3% . Xét thấy lỗi thuộc về Báo K xét nên buộc Báo K phải chịu án phí Lao động sơ thẩm có giá ngạch là (75.830.687đ. x 3%) là 2.275.000đ (*Hai triệu, hai trăm bảy mươi lăm ngàn, đồng*) là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

Ông Lê Thành C là người yêu cầu về tiền lương, phụ cấp, bồi thường tiền trợ cấp và chi phí tiền điều trị cho người lao động bị tai nạn lao động và có đơn xin miễn tạm ứng án phí và miễn án phí nên thuộc diện được miễn, Tòa án cấp sơ thẩm miễn tạm ứng án phí và miễn án phí cho ông Lê Thành C là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

[5.2] *Về án phí phúc thẩm*: Xét thấy yêu cầu kháng cáo của Báo K không được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận nhưng do bản án bị sửa nên Báo K không phải chịu án phí Lao động phúc thẩm. Xét nên trả lại tiền tạm ứng án phí cho Báo K số tiền là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0007331 ngày 04/04/2023 của Chi cục thi hành án thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

Ông Lê Thành C là người yêu cầu bồi thường trợ cấp tai nạn lao động và có đơn xin miễn án phí xét nên miễn án phí phúc thẩm cho ông Lê Thành C là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm d khoản 3 điều 32, Điều 147, Điều 148, Điều 244, Điều 293, khoản 2 Điều 308, khoản 1 Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 142, Điều 144, điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 145 Luật Lao Động năm 2012.

Khoản 8 Điều 3; điểm a khoản 2, khoản 3 điểm a khoản 4, khoản 5 Điều 38; khoản 2 Điều 39; điểm c khoản 1 Điều 45 Luật an toàn, vệ sinh lao động;

Điều 357, khoản 2 Điều 468 BLDS.

Điểm a khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 26, khoản 1 Điều 29 và Danh mục án phí, lệ phí của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Thông tư số 28/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 28/12/2021 của Bộ lao động thương binh và xã hội về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động.

Tuyên bố:

- Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Lê Thành C.
- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Báo K.
- Sửa Bản án lao động sơ thẩm số 01/2023/LĐ-ST ngày 09/03/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Xử :

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Thành C.
- Buộc Báo K phải chi trả cho ông Lê Thành C số tiền về bồi thường, trợ cấp bị tai nạn lao động là 30.157.600đ (*Ba mươi triệu một trăm năm mươi bảy ngàn sáu trăm đồng*) và tiền thanh toán phần chi phí điều trị không nằm trong danh mục do bảo hiểm y tế chi trả đối với người lao động tham gia bảo hiểm y tế bị tai nạn lao động là 27.313.327đ (*Hai mươi bảy triệu ba trăm mười ba ngàn ba trăm hai mươi bảy đồng*) và trả đủ tiền lương hai tháng (tháng 09/2020, tháng 10/2020) cho người lao động bị tai nạn lao động phải nghỉ việc trong thời gian điều trị, phục hồi chức năng lao động là 16.399.760đ (*Mười sáu triệu ba trăm chín mươi chín ngàn bảy trăm sáu mươi đồng*) và tiền lãi do không trả lương là 1.960.000đ (*Một triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng*). Tổng cộng là 75.830.687đ (*Bảy mươi lăm triệu tám trăm ba mươi ngàn sáu trăm tám mươi bảy đồng*).

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thành C đối với số tiền 53.803.900 đồng (*Năm mươi ba triệu tám trăm lẻ ba ngàn chín trăm đồng*).

- Không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Thành C về yêu cầu đòi tiền lãi chậm trả đối với số tiền bồi thường, trợ cấp bị tai nạn lao động và tiền chi phí điều trị không nằm trong danh mục do bảo hiểm y tế chi trả đối với người lao động tham gia bảo hiểm y tế bị tai nạn lao động.

- Đình chỉ yêu cầu của ông Lê Thành C về đòi bồi thường 30 lần mức lương cơ sở 1.490.000 đồng với số tiền 44.700.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Về án phí:

- Về án phí sơ thẩm: Buộc Báo K phải chịu án phí sơ thẩm là 2.275.000đ (*Hai triệu, hai trăm bảy mươi lăm ngàn, đồng*).
- Về án phí phúc thẩm: Báo K không phải chịu án phí phúc thẩm.

Trả lại tiền tạm ứng án phí cho Báo K số tiền là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0007331 ngày 04/04/2023 của Chi cục thi hành án thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Ông Lê Thành C được miễn án phí phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

TAND Cấp cao tại TP. HCM;
VKSND tỉnh Kiên Giang;
TAND tp Rạch Giá;
Chi cục THADS tp Rạch Giá;
Cục THADS tỉnh Kiên Giang
Các đương sự;
Phòng KTNV-THA;
Tòa Kinh tế - Lao động;
Văn phòng;
Lưu hồ sơ.

Vũ Thế Mạnh